

Thứ hai ngày 17 tháng 9 năm 20...

Mĩ Thuật

Thầy Tùng dạy

Toán

Tiết 21 NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (CÓ NHỚ).

I/ Mục tiêu :

- Biết thực hành nhân số có 2 chữ số với số có 1 chữ số .(có nhớ)
- Vận dụng giải bài toán có một phép nhân.

II/ Các HĐ trên lớp : (40)'

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>									
<p>1/ Ổn định:</p> <p>2/ KTBC : Nhân số số (0 nhớ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS làm bài 3 sgk/21. -GV nhận xét – ghi điểm <p>3/ Bài mới :</p> <p>a. GT bài:</p> <p>b. Nội dung :</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nhân số có 2 chữ số với số có 1 chữ số. -GV nêu phép nhân $26 \times 3 = ?$ -HD nhân từ phải sang trái. -Gọi 2 –3 hs nhắc lại cách nhân. <p>Làm tương tự phép nhân 54×6</p> <p>b. Luyện tập ở lớp:</p> <p>Bài 1 : Gọi HS giải bảng con</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nhận xét phê điểm cho HS. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Gọi 1 hs đọc yêu cầu BT. -Yêu cầu hs làm bài. <p>Tóm tắt. 1 cuộn : 35 m 2 cuộn : Mét ?</p> <ul style="list-style-type: none"> -Chữa bài và cho điểm HS. <p>Bài 3 : Tìm x</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu cách tìm số bị chia? - HS thảo luận làm bài theo nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> - HS sửa BT <ul style="list-style-type: none"> -HS nêu miệng cách nhân -$3 \times 6 = 18$ viết 8 (thẳng cột với 6 và 3) nhớ 1 .3 nhân với 2 bằng 6 thêm 1 = 7, viết 7 (bên trái 8). -Vậy $26 \times 3 = 78$ -HS nêu miệng. - HS làm bảng con <ul style="list-style-type: none"> -HS tính vào bảng con. <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="text-align: center;">47</td> <td style="text-align: center;">25</td> <td style="text-align: center;">18</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">$\times 2$</td> <td style="text-align: center;">$\times 3$</td> <td style="text-align: center;">$\times 4$</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">94</td> <td style="text-align: center;">75</td> <td style="text-align: center;">72</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đọc đề bài và tự tóm tắt . -1 hs lên bảng, lớp làm VBT. <p style="text-align: center;">Giải:</p> <p>Độ dài của 2 cuộn vải là .</p> <p style="text-align: center;">$35 \times 2 = 70$ (mét)</p> <p style="text-align: center;">Đáp số : 70 mét</p> <ul style="list-style-type: none"> -2 HS nêu HS làm bài theo nhóm 	47	25	18	$\times 2$	$\times 3$	$\times 4$	94	75	72
47	25	18								
$\times 2$	$\times 3$	$\times 4$								
94	75	72								

<p>4/ Củng cố – Dẫn dò (3') -GV hệ thống lại bài và nhận xét tiết học.</p>	<p>a) $X : 6 = 12$ $X = 12 \times 6$ $X = 72$</p> <p>b) $X : 4 = 23$ $X = 23 \times 4$ $X = 92$</p>
---	---

TẬP ĐỌC- KỂ CHUYỆN
NGƯỜI LÍNH DŨNG CẢM

I/ Mục tiêu :

Tập Đọc (tiết 9)

- Biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật .
- Hiểu ý nghĩa : Khi mắc lỗi phải dám nhận lỗi và sửa lỗi ; người dám nhận lỗi và sửa lỗi là người dũng cảm (trả lời được các câu hỏi trong SGK)

Kể Chuyện (tiết 5)

- Biết kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh hoạ.
- * Kỹ năng : - Tự nhận thức : xác định giá trị cá nhân
- Ra quyết định .

II/ Chuẩn bị :

Tranh minh hoạ kể chuyện.

III/ Các hoạt động trên lớp :

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
<p>1/ Ổn định (1') 2/ KTBC : (3') Ông ngoại. -Yêu cầu 3 hs đọc bài + Nêu câu hỏi hs trả lời. Nhận xét ghi điểm. 3/ Bài mới *GT bài: * Nội Dung ❖ Tập đọc (45') a) Luyện đọc -GV đọc mẫu lần 1 . -Hướng dẫn phát âm. -Đọc đoạn – Kết hợp giải nghĩa một số từ khó theo phần chú giải SGK. -Đọc từng đoạn trong nhóm. -Thi đọc từng đoạn. - Gọi HS đọc toàn bài . b)Tìm hiểu bài: - Các em nhỏ trong truyện chơi trò chơi</p>	<p>-HS đọc nối tiếp và TLCH. -HS nhắc lắng nghe. -1hs đọc 1 câu nối tiếp đến hết bài. -Mỗi em đọc 1 đoạn hết bài. Trả lời phần giải nghĩa. -Nhóm đôi. -HS thi đọc. -1 em đọc toàn bài. . . . chơi trò chơi đánh trận giả trong vườn trường.</p>

<p>gì? Ở đâu? - Vì sao chú lính nhỏ quyết định chui qua lỗ hổng dưới chân rào? - Việc leo rào của các bạn đã gây hậu quả gì? - Vì sao chú lính nhỏ lại run lên khi nghe thầy giáo hỏi? - Ai là người lính dũng cảm trong truyện này vì sao? c) <u>Luyện đọc lại</u> - HS đọc phân vai theo nhóm. ❖ KỂ CHUYỆN (20') - GV nêu nhiệm vụ: - Dựa vào trí nhớ và 4 tranh minh họa 4 đoạn của câu chuyện trong SGK, tập kể lại câu chuyện Người lính dũng cảm <u>2 HD HS kể lại theo tranh:</u> - YC HS quan sát tranh trong SGK chỉ ra được chú lính nhỏ, viên tướng . - GV treo tranh minh họa, mời 4 HS kể 4 đoạn - Nếu HS lúng túng, GV có thể gợi ý: SGK - Cho HS xung phong kể lại toàn câu chuyện. GV nhận xét, tuyên dương <u>3. Củng cố- Dẫn dò: (3')</u> - GV hệ thống lại bài. - YC HS về nhà tập kể lại câu chuyện cho bạn bè và người thân nghe. - Nhận xét tiết học.</p>	<p>- Chú sợ làm đổ hàng rào vườn trường. - Hàng rào đổ, tướng sĩ ngã đè lên luống hoa mười giờ, hàng rào lên chú lính nhỏ. - Vì chú sợ hãi. - Chú lính đã chui qua lỗ hổng dưới chân rào lại là người lính dũng cảm vì dám nhận lỗi và sửa lỗi . - HS đọc - HS lắng nghe và theo dõi tranh - HS quan sát tranh: chú lính nhỏ mặc áo xanh nhạt, viên tướng mặc áo xanh sẫm - 4 HS dựa vào tranh kể một em một đoạn - 1-2 HS kể toàn chuyện - HS nhận xét</p>
---	--

Thứ ba ngày 18 tháng 9 năm 20...

ĐẠO ĐỨC

TỰ LÀM VIỆC LẤY CỦA MÌNH

Tiết 5

I. Mục tiêu

- Kể được một số việc mà các em tự làm lấy.
- Nêu được ích lợi của việc tự làm lấy việc của mình.

- Giáo dục học sinh tự làm lấy những việc của mình ở nhà, ở trường.

*Kĩ năng tư duy phê phán biết phê phán đánh giá những thái độ việc làm ...

*Kĩ năng ra quyết định phù hợp trong các tình huống ,ý thức tự làm lấy việc của mình

II/ Chuẩn bị : Tranh minh hoạ.

III/ Hoạt động trên lớp (35')

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
<p>1/ Ổn định :</p> <p>2/ KTBC : Giữ lời hứa + Em bé và mọi người cảm thấy thế nào trước việc làm của Bác?</p> <p>3/ Bài mới :</p> <p>a) Giới thiệu bài</p> <p>b) Nội dung</p> <p>Hoạt động 1: + Gặp bài toán khó, Đại loay hoay mãi mà vẫn giải chưa được . Thấy vậy An đưa bài đã giải sẵn cho bạn chép . Nếu là Đại em sẽ làm gì khi đó? Vì sao? <i>GV nhận xét , kết luận .</i></p> <p>Hoạt động 2: - Phát phiếu học tập, tự luận theo nhóm và trả lời. <i>GV nhận xét , kết luận.</i></p> <p>Hoạt động 3: GV kể chuyện ở BT3 (VBT/10) Yêu cầu HS xử lí tình huống sau : -Em là Việt em có đồng ý với lời đề nghị của Dũng không? Vì sao? Kết luận3/Củng cố +dẫn dò. GV hệ thống lại bài và nhận xét tiết học</p>	<p>HS TLCH</p> <p><u>Đại cần tự làm bài mà không nên chép bài của bạn vì đó là nhiệm vụ.</u></p> <p>a/Tự làm lấy việc của mình là.....làm lấy....</p> <p>b/Tự làm lấy việc của mình</p> <p>- Nghe kể và xử lí tình huống</p> <p>-Vài em nêu cách xử lí của mình và nhận xét.</p> <p>- Nêu bài học.</p>

CHÍNH TẢ (nghe viết)

NGƯỜI LÍNH DŨNG CẢM

Tiết 9

I/ Mục tiêu

-Nghe viết đúng bài chính tả ; trình bày đúng hình thức văn xuôi.

-Làm đúng bài tập (2)a/b .

-Biết điền đúng 9 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng (BT3)

II/ Chuẩn bị : Bảng phụ viết BT3

III/ Các hoạt động trên lớp : (35')

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1/ Ổn định.</p> <p>2/ KTBC : Ông ngoại -GV gọi 3 -5 bạn viết lại các từ mà mình viết đã bị sai trong tuần qua. -Nhận xét – ghi điểm</p> <p>3/ Bài mới :</p> <p>a/ GTB:</p> <p>b/ HD viết chính tả: -GV đọc đoạn văn 1 lần.</p> <p>* HD cách trình bày: -Đoạn văn có mấy câu? -Trong đoạn văn có những chữ nào phải viết hoa?</p> <p>* HD viết từ khó: - YC HS tìm từ khó rồi phân tích. - YC HS đọc và viết các từ vừa tìm được.</p> <p>*Viết chính tả: - GV đọc bài cho HS viết vào vở.</p> <p>* Soát lỗi:</p> <p>* Chấm bài:</p> <p>c/ HD làm BT:</p> <p>Bài 2 a: Trang 41 -Điền vào chỗ trống</p> <p>Bài 3 : Viết tên chữ còn thiếu trong bảng. Nhận xét</p> <p>4/ Củng cố, dặn dò : -GV hệ thống lại bài và nhận xét tiết học</p>	<p>-HS lên bảng viết.</p> <p>-HS đọc lại.</p> <p>-6 câu. -Những chữ đầu đoạn, đầu câu phải viết hoa.</p> <p>-HS rút từ + ghi bảng: <i>vườn trường, viên tướng, sừng lại, khoát tay .</i></p> <p>-HS nghe viết vào vở. -HS tự dò bài chéo. -HS nộp bài.</p> <p>-HS đọc yêu cầu + làm vào vở a/ Hoa <i>lộ nỏ</i> đầy một vườn <i>đỏ nắng</i> -<i>Lũ</i> bướm vàng <i>lơ</i> đặng <i>lướt</i> bay qua . - 9 HS lên điền + các em khác theo dõi. Nhận xét -HTL tại lớp</p>

TOÁN

LUYỆN TẬP

Tiết 22

I/ Mục tiêu

- Biết nhân số có 2 chữ số với số có 1 chữ số (có nhớ)
- Biết xem đồng hồ chính xác đến 5 phút

II/ Chuẩn bị : Mặt đồng hồ

III/ Các hoạt động trên lớp : (40')

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1/ Ôn định :</p> <p>2/ KTBC : Nhân 1 số(có nhớ) Yêu cầu HS thực hiện phép tính -Nhận xét. Ghi điểm</p> <p>3/ Bài mới : a)Giới thiệu bài . b) Nội dung : Luyện tập</p> <p>Bài 1 :HS đọc YC bài. -YC HS làm bảng con</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>Bài 2: Yêu cầu HS làm vở</p> <p>Bài 3:HS đọc YC bài tập -YC HS giải vào vở - Gọi 2 HS lên bảng giải. -Nhận xét ghi điểm.</p> <p>Bài 4 :Yêu cầu HS lên bảng quay kim đồng hồ Bài 5 : Trò chơi : Hai nhóm thi đua tìm kết quả đúng</p> <p>4/ Củng cố, dặn dò : - GV hệ thống lại bài và nhận xét tiết học .</p>	<p>-HS lên bảng làm bài tập. 47×2 25×3</p> <p>- HS làm bài</p> $\begin{array}{r} 49 \\ \times \quad 2 \\ \hline 98 \end{array}$ $\begin{array}{r} 27 \\ \times \quad 4 \\ \hline 108 \end{array}$ $\begin{array}{r} 57 \\ \times \quad 6 \\ \hline 342 \end{array}$ $\begin{array}{r} 18 \\ \times \quad 5 \\ \hline 90 \end{array}$ <p>-HS làm bài.</p> $\begin{array}{r} 38 \\ \times \quad 2 \\ \hline 76 \end{array}$ $\begin{array}{r} 27 \\ \times \quad 6 \\ \hline 162 \end{array}$ $\begin{array}{r} 53 \\ \times \quad 4 \\ \hline 212 \end{array}$ <p>-HS đọc y/c</p> <p style="text-align: center;">Bài giải : Số giờ của 6 ngày là : $24 \times 6 = 144$ (giờ) <u>Đáp số :</u> 144 giờ</p> <p>- Cả lớp tự quay kim đồng hồ trong bộ đồ dùng của mình. -HS nối 2 phép nhân có KQ bằng nhau</p> $\begin{array}{ccc} 2 \times 3 & & 6 \times 4 & & 5 \times 6 \\ & \diagdown & & \diagup & \\ & & 6 \times 5 & & 3 \times 2 \\ & \diagup & & \diagdown & \\ & & 3 \times 2 & & 4 \times 6 \end{array}$

TẬP ĐỌC

Tiết 10

CUỘC HỌP CỦA CHỮ VIẾT

I / Mục tiêu :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu , đọc đúng các kiểu câu ; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.